

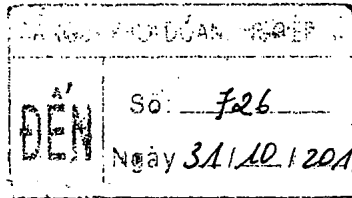
**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TUYÊN GIÁO**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2012

Số: 3388-CV/BTGTW

V/v phát hành Đề cương tuyên truyền 40 năm
Chiến thắng Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không



Kính gửi: - Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy,
đảng ủy trực thuộc Trung ương
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- Bộ Thông tin và Truyền thông
- Bộ Ngoại giao
- Trung ương các tổ chức chính trị - xã hội
- Các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương
- Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật

Thực hiện Đề án cấp Nhà nước về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 40 năm Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” (12/1972 - 12/2012), Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam biên soạn, phát hành *Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 40 năm Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” (12/1972 - 12/2012)* để phục vụ công tác tuyên truyền trong dịp kỷ niệm.

Kính đề nghị các đồng chí quan tâm chỉ đạo tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và phổ biến rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Xin trân trọng cảm ơn ! *m*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Ban (để báo cáo);
- Lưu HC, Vụ Tuyên truyền.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

[Signature]
Trương Minh Tuấn

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

40 năm Chiến thắng “Hà Nội – Điện Biên Phủ trên không”

(12/1972 - 12/2012)

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của dân tộc, cùng với những thắng lợi to lớn của đồng bào và chiến sĩ ta trên chiến trường miền Nam, quân và dân miền Bắc đã vượt qua mọi khó khăn, gian khổ làm tốt nhiệm vụ hậu phương lớn của cả nước, đồng thời đánh bại hai cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, đỉnh cao là đánh bại cuộc tập kích đường không chiến lược chủ yếu bằng máy bay B.52 cuối tháng 12/1972, làm nên Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”, buộc Chính phủ Mỹ phải ký Hiệp định Pari, chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam, góp phần tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Chiến thắng đó góp phần tô thắm trang sử hào hùng của dân tộc ta trong thế kỷ XX, mãi mãi là biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí kiên cường, bất khuất, bản lĩnh, trí tuệ và nghệ thuật quân sự Việt Nam, để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Phần thứ nhất

CUỘC TẬP KÍCH ĐƯỜNG KHÔNG CHIẾN LƯỢC CỦA ĐẾ QUỐC MỸ VÀO MIỀN BẮC VIỆT NAM VÀ CHIẾN THẮNG “HÀ NỘI - ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG” CUỐI THÁNG 12 NĂM 1972

I. CUỘC TẬP KÍCH ĐƯỜNG KHÔNG CHIẾN LƯỢC CỦA ĐẾ QUỐC MỸ VÀO MIỀN BẮC VIỆT NAM CUỐI THÁNG 12 NĂM 1972

1. Bối cảnh diễn ra cuộc tập kích đường không chiến lược của đế quốc Mỹ vào miền Bắc Việt Nam cuối tháng 12 năm 1972

Năm 1954, Chiến thắng Điện Biên Phủ đã buộc thực dân Pháp ký Hiệp định Giơnevơ, chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Từ đó, nước ta tạm thời bị chia cắt thành hai miền, miền Bắc tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục thực hiện cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Với bản chất hiếu chiến, xâm lược và phản động, đế quốc Mỹ đã thay chân thực dân Pháp thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự để đánh phá miền Bắc, chống chủ nghĩa xã hội và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ và chính quyền Sài Gòn đứng trước nguy cơ bị phá sản hoàn toàn. Đầu năm 1965, đế quốc Mỹ chuyển sang Chiến lược “*Chiến tranh cục bộ*”, đưa quân Mỹ vào miền Nam Việt Nam và sử dụng không quân, hải quân đánh phá miền Bắc Việt Nam **lần thứ nhất**. Bị thất bại liên tiếp trên cả hai miền Nam - Bắc, ngày 01/11/1968, Tổng thống Mỹ Giôn-xon tuyên bố chấm dứt ném bom - kết thúc cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất, đồng thời chuyển sang thực hiện Chiến lược “*Việt Nam hóa chiến tranh*”.

Đầu năm 1972, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta bắt đầu vào giai đoạn quyết định. Trên cả ba mặt trận: quân sự, chính trị và ngoại giao ta đều giành thắng lợi to lớn. Chiến lược “*Việt Nam hóa chiến tranh*” của đế quốc Mỹ có nguy cơ sụp đổ hoàn toàn. Để cứu vãn tình thế, ngày 6/4/1972, Tổng thống Mỹ Ních-xon vội vã ra lệnh tiến hành cuộc chiến

tranh phá hoại **lần thứ hai** đối với miền Bắc với quy mô lớn hơn, tính chất ác liệt, tàn bạo hơn nhiều so với cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất. Mỹ sử dụng máy bay chiến lược B.52 đánh phá các tỉnh: Quảng Bình, Nghệ An, Thanh Hoá, Hải Phòng... Quân và dân ta đã chiến đấu kiên cường, dũng cảm, đánh bại các cuộc tập kích đường không của địch. Thắng lợi này làm cho cục diện chiến tranh chuyển hướng có lợi cho ta, trong khi phía Mỹ không đạt được mục tiêu đề ra của cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai. Chiến tranh càng tiếp tục kéo dài, càng khoét sâu thêm những mâu thuẫn nội bộ và khó khăn về kinh tế, chính trị, xã hội của nước Mỹ. Cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ đang đến gần, sức ép của cử tri, của phong trào phản đối chiến tranh xâm lược Việt Nam và các lực lượng chính trị ở Mỹ tác động mạnh mẽ đến Tổng thống Ních-xon. Hội nghị đàm phán bốn bên tại Pari đã kéo dài 4 năm mà Mỹ vẫn chưa tìm được lối thoát. Đến đầu tháng 10/1972, ta đưa ra dự thảo Hiệp định "Về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam" và phía Mỹ chấp thuận bản dự thảo này.

Sau khi Ních-xon tái cử Tổng thống nhiệm kỳ hai, đế quốc Mỹ đã trắng trợn lật lọng, xóa bỏ bản dự thảo Hiệp định đã thỏa thuận với ta, đòi ta phải sửa chữa 126 điểm mà trước đó phía Mỹ đã hoàn toàn nhất trí. Kít-xinh-giơ tuyên bố ngừng đàm phán vô thời hạn với ta.

Ngày 17/12/1972, Tổng thống Ních-xon chính thức ra lệnh tiến hành cuộc tập kích đường không chiến lược vào miền Bắc nước ta với tên gọi *Chiến dịch "Lai-nơ-béch-cơ II"*.

2. Âm mưu, thủ đoạn, sử dụng lực lượng và tội ác của đế quốc Mỹ trong cuộc tập kích đường không chiến lược cuối tháng 12 năm 1972

- Đế quốc Mỹ tiến hành cuộc tập kích đường không chiến lược bằng B.52 nhằm gây sức ép buộc ta phải chấp nhận ký Hiệp định Pari theo các điều khoản sửa đổi của chúng; đánh phá, hủy diệt tiềm lực kinh tế - quốc phòng của miền Bắc, hạn chế sự chi viện cho cách mạng miền Nam; làm tê liệt ý chí chiến đấu, quyết chiến, quyết thắng của dân tộc ta; đe dọa phong trào đấu tranh của nhân dân thế giới.

- Thực hiện âm mưu này, đế quốc Mỹ đã huy động số lượng lớn máy bay, tàu chiến và các loại vũ khí vào chiến dịch. Đây là cuộc huy động lực lượng tập kích đường không lớn nhất của đế quốc Mỹ kể từ sau đại chiến thế giới lần thứ hai đến năm 1972. Trong đó, máy bay chiến lược B.52: 193/tổng số 400 chiếc hiện có của quân đội Mỹ; máy bay không quân chiến thuật: 1.077/ tổng số 3.043 chiếc (có 1 biên đội máy bay F.111 khoảng 50 chiếc); tàu sân bay: 6/24 chiếc; hơn 50 máy bay tiếp dầu trên không và một số loại máy bay phục vụ khác như: máy bay gây nhiễu từ xa, máy bay trinh sát chiến lược, chiến thuật, máy bay chỉ huy, liên lạc dẫn đường, cấp cứu; cùng 60 tàu chiến các loại của Hạm đội 7 ở Thái Bình Dương.

Máy bay chiến lược B.52, còn được gọi là "Siêu pháo đài bay B.52" – là máy bay chiến đấu hiện đại nhất của không lực Hoa Kỳ vào thời điểm đó, có tải trọng vũ khí: 18 - 30 tấn bom, có thể mang 12-20 quả tên lửa hành trình ALEM hoặc 8 tên lửa hành trình (tàng hình) ACM, 4 pháo 20 mm hoặc một pháo 20mm 6 nòng (gấp 10 lần so với máy bay cường kích); bay ở độ cao tối đa 16.765m, thông thường 10.000 - 13.000m; tầm bay xa: 12.000 - 16.000km; có thể bay liên tục 9 giờ không cần tiếp dầu, nếu được tiếp dầu có thể bay nhiều giờ hơn hoặc vượt chặng đường 18.000 - 20.000km. Đến nay, B.52 đã qua 8 lần cải tiến, là vũ khí chiến lược, được trang bị tên lửa hành trình loại A6M-86B để tiến công từ xa với cự ly 2.500km.

- Cuộc tập kích đường không chiến lược của đế quốc Mỹ vào miền Bắc nước ta cuối tháng 12/1972 là một cuộc ném bom hủy diệt vô cùng man rợ. Trong 12 ngày và đêm, đế quốc Mỹ đã sử dụng 663 lần chiếc B.52 và 3.920 lần chiếc máy bay chiến thuật, ném xuống Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, thị xã trên miền Bắc nước ta hơn 100 ngàn tấn bom, đạn. Riêng ở Hà Nội, địch sử dụng 441 lần chiếc B.52 cùng nhiều máy bay chiến thuật ném hàng ngàn tấn bom xuống các khu phố, sân bay, nhà ga, bệnh viện, trường học... Chúng đã hủy diệt nhiều phố xá, làng mạc; phá sập 5.480 ngôi nhà, trong đó có gần 100 nhà máy, xí nghiệp, trường học, bệnh viện, nhà ga; giết chết 2.368 dân thường, làm bị thương 1.355 người khác.

Ních-xon đã ra lệnh cho B.52 rải thảm hủy diệt phố Khâm Thiên, khu vực có mật độ dân số đông nhất Hà Nội. Bom Mỹ đã tàn phá cả chiều dài khu phố trên 1.200 mét, gần 2.000 ngôi nhà, đền, chùa, trường học, trạm xá bị phá sập, 287 người chết, 290 người bị thương. Máy bay B.52 còn rải bom xuống hơn 100 điểm dân cư khác trong Thành phố (Bệnh viện Bạch Mai, Gia Lâm, Yên Viên, Uy Nỗ, An Dương...) làm hơn 1.000 người chết, bị thương.

II. SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA TRUNG ƯƠNG ĐẢNG VÀ QUÂN ỦY TRUNG ƯƠNG ĐỐI PHÓ VỚI CUỘC TẬP KÍCH ĐƯỜNG KHÔNG CHIẾN LƯỢC CUỐI THÁNG 12 NĂM 1972

1. Chủ động nhận định, dự báo tình hình, chuẩn bị mọi mặt, trước hết là về chiến lược

Từ năm 1962, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dự báo đúng tình hình và chỉ đạo Bộ Tư lệnh Phòng không phải thường xuyên quan tâm theo dõi chặt chẽ, nắm chắc về máy bay B.52 và hoạt động của nó. Ngày 7/8/1964, hai ngày sau khi đế quốc Mỹ dựng lên “*Sự kiện Vịnh Bắc Bộ*” lấy cớ đánh phá miền Bắc nước ta, Bác Hồ khẳng định: “*Nhân dân ta rất yêu chuộng hòa bình nhưng nếu đế quốc Mỹ và tay sai xâm phạm đến miền Bắc nước ta thì toàn dân ta nhất định sẽ đánh bại chúng*”¹. Ngày 18/6/1965, lần đầu tiên đế quốc Mỹ sử dụng máy bay B.52 ném bom rải thảm khu vực Bến Cát (Tây Bắc Sài Gòn). Ngày 9/7/1965, nói chuyện với cán bộ, chiến sĩ thuộc Đoàn Tam Đảo, Quân chủng Phòng không – Không quân, Hồ Chủ tịch nhận định: “*Từng ấy máy bay, từng ấy quân Mỹ chứ nhiều hơn nữa ta cũng đánh, mà đã đánh là nhất định thắng*”². Ngày 12/4/1966, B.52 ném bom khu vực Đèo Mụ Giạ, Quảng Bình, mở đầu việc đánh phá của máy bay chiến lược B.52 ra miền Bắc nước ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh và Quân ủy Trung ương, Bộ Tổng Tư lệnh đã chỉ thị Quân chủng Phòng không - Không quân phải tìm cách đánh cho được B.52. Đầu Xuân 1968, Bác Hồ triệu tập đồng chí Phùng Thế Tài - Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam và đồng chí Đặng Tính - Chính ủy kiêm Tư lệnh Quân chủng Phòng không – Không quân đến báo cáo tình hình và Bác đã nhận định: “*Sớm muộn rồi đế quốc Mỹ cũng sẽ đưa B.52 ra đánh Hà Nội rồi có thua nó mới chịu thua. Phải dự kiến trước tình huống này càng sớm càng tốt, để có thời gian mà suy nghĩ, chuẩn bị... Ở Việt Nam, Mỹ sẽ nhất định thua, nhưng nó chỉ thua sau khi thua trên bầu trời Hà Nội*”³.

Ngày 5/4/1972, Quân ủy Trung ương chỉ thị cho Quân chủng Phòng không - Không quân và các quân khu: “*Phải sẵn sàng đối phó với khả năng Mỹ cho không quân, kể cả không quân chiến lược đánh phá trở lại miền Bắc*”⁴.

¹ Hồ Chí Minh Toàn tập, Tập 11, Nxb CTQG Hà Nội, 2000, tr.304.

² Hồ Chí Minh Toàn tập, Tập 11, Nxb CTQG Hà Nội, 2000, tr.467.

³ Nguồn sức mạnh (Bác Hồ với bộ đội phòng không), Nxb Sự thật, Hà Nội, 1992, tr.38.

⁴ “Điện Biên Phủ trên không” - chiến thắng của ý chí và trí tuệ Việt Nam, Nxb QĐND, Hà Nội, 2007, tr.106.

Nhận rõ bản chất ngoan cố, lật lọng của đế quốc Mỹ, ngay từ cuối tháng 10/1972, Trung ương Đảng đã chỉ đạo quân và dân miền Bắc, đặc biệt là các lực lượng vũ trang đề cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu đập tan mọi hành động phiêu lưu quân sự của địch. Các địa phương miền Bắc đã huy động được lực lượng đông đảo trong thế trận chiến tranh nhân dân rộng khắp, xây dựng lực lượng phòng không ba thứ quân vững mạnh, lấy Quân chủng Phòng không – Không quân làm nòng cốt, sẵn sàng đánh bại các cuộc tập kích đường không của địch.

Tại Hà Nội, Thường vụ Thành ủy ra Nghị quyết chuyên đề về công tác phòng không nhân dân trong tình hình mới. Bộ Tư lệnh Thủ đô tổ chức tập huấn, diễn tập bắn máy bay, đánh địch đồ bộ đường không, cứu thương, cứu sập, sơ tán cấp tốc... Các địa phương khác ở miền Bắc đã tuyên truyền giáo dục, nâng cao tinh thần cảnh giác trong nhân dân và các lực lượng vũ trang, làm tốt công tác huấn luyện, xây dựng lực lượng, thế trận phòng không nhân dân, sẵn sàng ứng phó với cuộc tập kích đường không quy mô lớn của địch.

Cuối tháng 11/1972, Quân ủy Trung ương tiếp tục nhấn mạnh: đế quốc Mỹ có thể liều lĩnh dùng B.52 ném bom Hà Nội, Hải Phòng. Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Tổng Tư lệnh khẳng định: âm mưu của đế quốc Mỹ cho B.52 đánh Thủ đô Hà Nội - linh hồn của cuộc kháng chiến sẽ là hành động gây sức ép cuối cùng để buộc chúng ta phải nhân nhượng. Vì vậy, chúng ta phải kiên quyết đánh thắng chúng trên bầu trời Thủ đô.

Ngày 24/11/1972, Thượng tướng Văn Tiến Dũng, Tổng Tham mưu trưởng đã phê chuẩn Kế hoạch tác chiến đánh trả cuộc tập kích bằng B.52 của Mỹ và chỉ thị: *Quân chủng Phòng không - Không quân phải hoàn thành mọi công tác chuẩn bị trước ngày 3/12/1972... Trước ngày Ních-xon nhậm chức, Mỹ có thể mở đợt tập kích bằng không quân chiến lược ra Hà Nội, Hải Phòng, phải nắm chắc địch, tuyệt đối không để bị bất ngờ, tập trung mọi khả năng để tiêu diệt B.52¹.*

Đầu tháng 12/1972, sau khi nghe Tư lệnh Phòng không – Không quân Lê Văn Tri báo cáo Kế hoạch đánh B.52, đồng chí Lê Duẩn, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhấn mạnh: *Để gây sức ép với ta, trước sau Mỹ cũng sẽ đưa B.52 ném bom Hà Nội, quân dân ta, mà nòng cốt là Quân chủng Phòng không - Không quân, phải kiên quyết làm thất bại âm mưu của chúng².*

Thực hiện các chỉ thị và kế hoạch trên, công tác chuẩn bị mọi mặt được tiến hành hết sức khẩn trương. Quân chủng tập trung huy động, điều chỉnh lực lượng theo thế trận chiến tranh nhân dân trên toàn miền Bắc, điều chỉnh đội hình chiến đấu; triển khai Sở chỉ huy dự bị các cấp; báo cáo để Trung ương Đảng, Quân ủy Trung ương chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động quân sự, đấu tranh với Mỹ, Ngụy trên chiến trường miền Nam nhằm co kéo, phân tán lực lượng địch ở cả hai miền Nam - Bắc.

2. Chủ động chuẩn bị về mặt chiến dịch, chiến thuật

Tháng 5/1966, Bộ Tư lệnh Quân chủng Phòng không – Không quân đã tăng cường Trung đoàn Tên lửa 238 vào tuyến lửa Vĩnh Linh cùng lực lượng vũ trang và nhân dân địa phương vừa trực tiếp đánh trả vừa nghiên cứu cách đánh B.52.

¹ “Điện Biên Phủ trên không”- chiến thắng của ý chí và trí tuệ Việt Nam, Nxb QĐND, Hà Nội, 2007, tr.107.

² “Điện Biên Phủ trên không”- chiến thắng của ý chí và trí tuệ Việt Nam, Nxb QĐND, Hà Nội, 2007, tr.108.

Ngày 15/3/1967, máy bay B.52 xuất hiện, lần đầu tiên Trung đoàn 238 tổ chức trận đánh tập trung để diệt B.52 nhưng không thành. Đến ngày 17/9/1967, sau một thời gian dày công nghiên cứu, nhận dạng, kíp chiến đấu của Tiểu đoàn 84 - Trung đoàn 238 đã bắn rơi 1 chiếc B.52. Đây là lần đầu tiên ta bắn rơi "Siêu pháo đài bay B.52" của đế quốc Mỹ. Chiến công này đã tác động rất lớn đến tư tưởng và quyết tâm chiến đấu của quân và dân ta, khẳng định khả năng đánh thắng các cuộc tập kích đường không bằng B.52 của địch, củng cố lòng tin, tinh thần quyết chiến, quyết thắng của bộ đội và nhân dân, đồng thời làm cơ sở biên soạn tài liệu hướng dẫn cách đánh B.52. Tiêu biểu là cuốn "*Cắm nạng đỏ*" là cuốn sách viết về "*Cách đánh B.52 của Bộ đội Tên lửa*", kết quả của quá trình tìm tòi, khảo nghiệm, tổng kết thực tiễn chiến đấu, sáng tạo cách đánh của lực lượng Phòng không - Không quân. Trên cơ sở tài liệu này, ngày 31/10/1972, Quân chủng tổ chức Hội nghị cán bộ để thảo luận, phổ biến cách đánh B.52. Sau đó tổ chức huấn luyện cho các kíp chiến đấu; tiến hành công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, xây dựng quyết tâm; đôn đốc, kiểm tra mọi mặt công tác chuẩn bị đánh trả cuộc tập kích đường không của địch. Ngày 3/12/1972, Quân chủng Phòng không - Không quân đã hoàn thành công tác chuẩn bị chống tập kích đường không, quyết tâm không để bị bất ngờ, bắn rơi tại chỗ máy bay địch, kể cả B.52.

3. Chỉ đạo, tổ chức sử dụng và phát huy các lực lượng tài tình, sáng tạo

Với đường lối chiến tranh nhân dân đúng đắn và sự chủ động về chiến lược, chiến dịch, ta đã tổ chức xây dựng được thế trận phòng không nhân dân rộng khắp, tạo thành sức mạnh tổng hợp với các lực lượng chủ yếu là *Bộ đội Radar*, *Bộ đội Tên lửa Phòng không*, *Bộ đội Pháo Phòng không*, *Bộ đội Không quân tiêm kích* và *Lực lượng phòng không của bộ đội địa phương và dân quân tự vệ*. Ngoài ra, lực lượng công an nhân dân, cán bộ, nhân viên cơ quan, nhà máy, xí nghiệp, đài phát thanh... và nhân dân toàn miền Bắc cũng được tổ chức chặt chẽ, huy động tối đa lực lượng, phương tiện để tham gia giúp đỡ nhân dân sơ tán, giữ gìn, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, san lấp, sửa chữa sân bay, làm trận địa tên lửa, cao xạ, radar, nguy trang cất giữ vũ khí, khí tài, báo động địch tấn công, tuyên truyền chiến thắng, động viên, khích lệ cán bộ, chiến sĩ và các lực lượng cầm súng ngày đêm canh giữ bầu trời.

Như vậy, trước khi diễn ra cuộc tập kích đường không chiến lược của đế quốc Mỹ vào miền Bắc cuối tháng 12/1972, ta đã chuẩn bị tốt và sẵn sàng cả về chiến lược, chiến dịch và chiến thuật, tổ chức xây dựng lực lượng phù hợp, hoàn toàn chủ động đối phó, không bị bất ngờ trước mọi tình huống.

III. ĐÁNH THẮNG CUỘC TẬP KÍCH ĐƯỜNG KHÔNG CHIẾN LƯỢC CỦA ĐẾ QUỐC MỸ, LÀM NÊN CHIẾN THẮNG "HÀ NỘI - ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG" CUỐI THÁNG 12/1972

Vào lúc 10h30' ngày 17/12/1972, ngay khi Tổng thống Mỹ Ních-xon ra lệnh mở cuộc tiến công bằng không quân vào Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, thị xã trên miền Bắc, Quân và dân toàn miền Bắc đã vào trạng thái sẵn sàng chiến đấu, quyết tâm đánh bại cuộc tập kích đường không chiến lược của đế quốc Mỹ.

Ngày 18/12/1972 - những trận đánh đầu tiên, hạ gục tại chỗ "*Siêu pháo đài bay B.52*" - thần tượng của không lực Hoa Kỳ:

18h50', toàn Quân chủng Phòng không - Không quân chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu cấp 1. 19h15', Chỉ huy Trung đoàn 291 báo cáo: "B.52 đang vào miền Bắc". 19h25',

không quân ta được lệnh cất cánh đón đánh các tốp máy bay chiến thuật của địch. Bộ Tư lệnh Quân khu Thủ đô Lệnh báo động toàn Thành phố. Từ 19h25' đến 20h18', nhiều tốp B.52 (mỗi tốp 3 chiếc) liên tiếp dội bom xuống khu vực sân bay Nội Bài, Đông Anh, Yên Viên, Gia Lâm. 19h44', quả đạn tên lửa đầu tiên của Tiểu đoàn 78 - Trung đoàn Tên lửa 257 được phóng lên - cuộc chiến đấu 12 ngày và đêm của lực lượng phòng không ba thứ quân bảo vệ Hà Nội bắt đầu. 20h13', B.52 tiếp tục đánh phá. Một kíp chiến đấu của Tiểu đoàn 59 - Trung đoàn Tên lửa 261 đã phóng 2 quả đạn từ cự ly thích hợp hạ ngay 1 máy bay B.52. Đây là chiếc B.52 đầu tiên bị bắn rơi tại chỗ trên bầu trời Hà Nội, cách trận địa chưa đầy 10 km. Thắng lợi ngay trong đêm đầu tiên, hạ gục tại chỗ "Siêu pháo đài bay B.52" - thần tượng của không lực Hoa Kỳ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về tư tưởng và tác chiến, giải tỏa những lo lắng, băn khoăn của Bộ Chính trị, Bộ Tổng Tư lệnh và tất cả cán bộ, chiến sĩ trực tiếp chiến đấu bảo vệ Hà Nội vì cả 9 trận đánh cấp tiểu đoàn trong đợt đầu tiên đều chưa thành công.

Suốt đêm 18 đến rạng ngày 19/12, quân Mỹ huy động 90 lần chiếc B.52 ném 3 đợt bom xuống Thủ đô Hà Nội. Xen kẽ các đợt đánh phá của B.52 có 8 lần chiếc F.111 và 127 lần chiếc máy bay cường kích, bắn phá các khu vực nội, ngoại thành. Trong đêm đầu tiên Mỹ đã ném khoảng 6.600 quả bom xuống 135 địa điểm thuộc Thủ đô Hà Nội, 85 khu vực dân cư bị trúng bom, làm chết 300 người. Quân và dân ta anh dũng chiến đấu, bắn rơi 6 máy bay các loại, trong đó có 2 máy bay B.52 rơi tại chỗ.

Từ đêm 19/12 đến 29/12/1972: quân Mỹ liên tục tấn công Hà Nội và các địa phương khác ở miền Bắc, như: Hải Phòng, Thái Nguyên, Phú Thọ, Lạng Sơn, Bắc Giang, Yên Bái, Quảng Ninh... bằng máy bay chiến lược B.52, máy bay F.111 "cánh cụp cánh xòe", máy bay F4, F5 và các loại phương tiện tiến công đường không chiến thuật hiện đại khác. Trong 12 ngày đêm oanh liệt đó, quân và dân ta đều bắn rơi máy bay B.52 của Mỹ (trừ ngày 25/12, do bị thất bại nặng nề, lấy cớ nghỉ lễ Noel, địch tạm ngừng tập kích để củng cố lực lượng, ổn định tinh thần và tìm thủ đoạn đánh phá mới).

Thành tích tiêu biểu: 21h 20/12, tại trận địa Vân Đồn (Hà Nội), các chiến sĩ Đại đội tự vệ của 3 nhà máy (Cơ khí Mai Động, Gổ Hà Nội và Cơ khí Lương Yên), bằng 19 viên đạn 14,5 mm đã bắn rơi 1 máy bay F.111 của địch. Cũng trong ngày 20/12, Bộ đội tên lửa phòng không bảo vệ Hà Nội đã thực hiện trận đánh xuất sắc, chỉ 35 quả đạn, bắn rơi 7 chiếc B.52 (có 5 chiếc rơi tại chỗ); trận đánh đêm 20, rạng ngày 21/12, chỉ trong 9 phút (từ 5h2' đến 5h11'), các tiểu đoàn (57, 77, 79) với 6 quả đạn đã bắn rơi 4 chiếc B.52 (3 chiếc rơi tại chỗ). Trong trận đánh rạng sáng ngày 23/12, Bộ đội phòng không Hải Phòng lập công xuất sắc, Tiểu đoàn 82 (Đoàn Hạ Long) ở trận địa An Lão bắn rơi 1 chiếc B.52. Ngày 24/12: bắn rơi 5 máy bay: 1 chiếc B.52, 2 chiếc F4, 2 chiếc A7. Trong đó, bắn rơi "Siêu pháo đài bay B.52" vào đêm 24/12 là chiến công đầu của quân và dân Thái Nguyên.

Cao điểm nhất là ngày 26/12/1972, từ 22h05' đến 23h20', địch sử dụng 105 lần chiếc B.52 và 110 lần chiếc máy bay chiến thuật hộ tống đánh phá ồ ạt, liên tục, đồng thời từ nhiều hướng và tập trung vào nhiều mục tiêu trên cả 3 khu vực Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên. Trận chiến đấu đêm 26/12/1972 diễn ra hơn một giờ, lực lượng phòng không ba thứ quân của Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên đã đánh một trận tiêu diệt lớn, bắn rơi 8 máy bay B.52

(riêng Hà Nội bắn rơi 5 chiếc, trong đó 4 chiếc rơi tại chỗ) và 10 máy bay chiến thuật khác. Trong trận này, lần đầu tiên Quân khu Việt Bắc (Trung đoàn 256) bắn rơi 1 chiếc B.52 chỉ bằng pháo cao xạ 100 mm. Đây là trận đánh then chốt, quyết định nhất, bắn rơi nhiều máy bay B.52 nhất trong 9 ngày chiến đấu. Chiến thắng này đã làm suy sụp hẳn tinh thần và ý chí của giới cầm quyền Nhà Trắng và giặc lái Mỹ.

22h20' ngày 27/12/1972, đồng chí Phạm Tuân, phi công lái máy bay Mig21 được lệnh cất cánh bất ngờ từ sân bay Yên Bái, vượt qua hàng rào bảo vệ B.52 của máy bay tiêm kích F4, tiến về hướng đội hình B.52 của địch, tiếp cận mục tiêu ở cự ly gần, bắn rơi chiếc B.52 thứ 2 trong đội hình 3 chiếc của địch, đây là chiếc B.52 đầu tiên bị Không quân ta bắn rơi trong chiến dịch này.

Do bị tổn thất nặng nề trong 11 ngày liên tiếp, đến ngày 29/12, máy bay B.52 của địch chỉ đánh một số địa phương vòng ngoài như nhà máy điện Cao Ngạn, Đồng Hỷ và khu vực cây số 4 Bắc Thái Nguyên, khu gang thép Thái Nguyên, khu Trại Cau, Đồng Mỏ (Lạng Sơn), Kim Anh (Vĩnh Phú) mà không dám tập trung lực lượng ở toạ độ lửa - Hà Nội nữa.

Về phía ta, các tiểu đoàn 72, 78, 79 bố trí ở vòng ngoài tham gia đánh B.52, đã bắn rơi 2 máy bay (1 chiếc B.52, 1 chiếc F4). Đây là trận đánh kết thúc thắng lợi 12 ngày đêm bảo vệ Thủ đô Hà Nội nói riêng và miền Bắc nói chung cuối tháng 12/1972.

Trong 12 ngày đêm chiến đấu anh dũng, kiên cường, mưu trí, sáng tạo, quân và dân ta đã đánh bại cuộc tập kích chiến lược đường không quy mô lớn chưa từng có của đế quốc Mỹ, làm nên Chiến thắng "Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không". Đây cũng là lần đầu tiên trong lịch sử "Siêu pháo đài Bay B.52" thất trận và không quân Mỹ phải chịu thiệt hại nặng nề nhất. Cụ thể, có 81 máy bay Mỹ bị ta bắn rơi, gồm: 34 chiếc B.52, 5 chiếc F.111A, 21 chiếc F4CE, 4 chiếc A6A, 12 chiếc A7, 1 chiếc F105D, 2 chiếc RA5C, 1 chiếc trực thăng HH53, 1 chiếc trinh sát không người lái 147SC. Phía Mỹ còn phải chịu tổn thất không bù đắp được là mất rất nhiều phi công. Chỉ hơn 10 ngày, không quân Hoa Kỳ đã mất hàng trăm phi công, hầu hết là những phi công kỳ cựu, đã bay hàng nghìn giờ, là nguồn nhân lực tác chiến bậc cao của quân đội Mỹ.

Trước sự thất bại liên tiếp trong 12 ngày đêm đánh phá miền Bắc, 7h sáng ngày 30/12, Tổng thống Mỹ Ních-xon buộc phải tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra và chấp nhận họp lại Hội nghị Pari về Việt Nam. Cuộc tập kích đường không chiến lược quy mô lớn bằng máy bay B.52 của đế quốc Mỹ vào Hà Nội, Hải Phòng và một số địa phương miền Bắc kéo dài 12 ngày đêm đã bị thất bại hoàn toàn. Ngày 27/01/1973 Hiệp định Pari về "chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam" được ký kết.

IV. NGUYÊN NHÂN, Ý NGHĨA LỊCH SỬ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA CHIẾN THẮNG "HÀ NỘI - ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG"

1. Nguyên nhân thắng lợi

Chiến thắng "Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không" do nhiều nguyên nhân, trong đó có các nguyên nhân cơ bản là:

Một là, sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, tài tình, sáng tạo của Trung ương Đảng, mà thường xuyên, trực tiếp là Quân ủy Trung ương.

Sự lãnh đạo đúng đắn, tài tình, sáng tạo của Đảng thể hiện trước hết ở việc giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ chiến lược: cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, tập trung cho kháng chiến thắng lợi.

Trong cuộc chiến tranh nhân dân bảo vệ miền Bắc, ngay từ đầu, Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm nhận định tình hình, đưa ra chủ trương quyết tâm đánh thắng các cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tạo niềm tin, củng cố ý chí chiến đấu cho quân và dân ta. Trung ương Đảng, Quân ủy Trung ương luôn chủ động về chiến lược, chiến dịch; dự báo, đánh giá đúng tình hình, nghiên cứu nắm chắc âm mưu, thủ đoạn của địch, đã kịp thời tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt mọi công tác chuẩn bị và đối phó thắng lợi trước mọi tình huống của chiến tranh.

Trung ương Đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo kết hợp chặt chẽ đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị và ngoại giao, vừa đánh vừa đàm để sớm giành thắng lợi; vừa tổ chức lực lượng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, vừa tổ chức sơ tán dân cư, bảo đảm an toàn. Quân ủy Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo Quân chủng Phòng không – Không quân vừa tổ chức đánh địch vừa nghiên cứu, tổng kết, tìm tòi, sáng tạo cách đánh. Đảng đã lãnh đạo các cơ quan báo chí, tuyên truyền của Trung ương, Quân đội và các địa phương liên tục mở các đợt tuyên truyền trước, trong và sau cuộc chiến đấu, kịp thời đưa đường lối, chủ trương kháng chiến của Đảng đến mọi tầng lớp nhân dân; vạch trần âm mưu, thủ đoạn, tội ác của đế quốc Mỹ và tay sai; phản ánh kịp thời tình hình chiến sự và những gương chiến đấu dũng cảm, động viên, khích lệ cán bộ, chiến sĩ, nhân dân nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, quyết chiến, quyết thắng giặc Mỹ xâm lược.

Hai là, quân và dân ta đã nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, dũng cảm, kiên cường, sáng tạo, quyết đánh, biết đánh và quyết thắng kẻ thù.

Sức mạnh chính trị tinh thần trong chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng đường không trước hết biểu hiện ở tinh thần dám đánh, biết đánh và quyết thắng, ở lòng tin và quyết tâm đánh thắng trận đầu, bắn máy bay địch rơi tại chỗ, bắt sống giặc lái, tạo niềm tin đánh bại hoàn toàn mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù. Kẻ thù luôn dùng sức mạnh tác chiến bằng vũ khí trang bị, phương tiện chiến tranh hiện đại, ngược lại, ta lấy yếu tố con người với nghị lực chiến đấu phi thường và sức mạnh sáng tạo, trình độ cao về nghệ thuật tác chiến, cùng với vũ khí trang bị để giành thắng lợi, với phương châm: “Người trước – súng sau”. Từ đó, Đảng, Nhà nước, Quân đội thường xuyên chủ động, quan tâm xây dựng tiềm lực chính trị tinh thần vững mạnh ngay từ thời bình, coi trọng công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức chính trị, tinh thần cảnh giác cách mạng cho toàn dân, toàn quân, nhận rõ âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù. Trong cuộc chiến đấu quyết liệt 12 ngày đêm chống các đợt tập kích đường không của địch, ta đã phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí quyết đánh, biết đánh và quyết thắng của toàn quân, toàn dân.

Quân và dân miền Nam anh dũng tiến lên, “chia lửa” với đồng bào miền Bắc; đẩy mạnh tiến công quân Mỹ, Ngụy, triển khai lực lượng, tổ chức chiến đấu trên khắp chiến trường miền Nam, buộc địch phải phân tán lực lượng để đối phó trên nhiều hướng, nhiều mặt trận, làm giảm sức chiến đấu của chúng, gây tư tưởng chán nản, hoang mang trong binh lính Mỹ, Ngụy. Tiêu biểu như: đánh bại cuộc phản kích của không quân và hải quân Mỹ ở Bình Trị Thiên,

Bắc Bình Định, Tây Nguyên. Các mặt trận ở Quảng Trị, Nam bộ, Trung bộ đều phối hợp tiến công mạnh mẽ, mở rộng vùng giải phóng, tạo thế bao vây, uy hiếp đối với Mỹ, Ngụy.

Ba là, quân và dân ta đã mưu trí, sáng tạo, tìm được cách đánh B.52.

Để chiến thắng được B.52 phải có sức mạnh tổng hợp của sự lãnh đạo, trí tuệ và bản lĩnh của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, trong đó, yếu tố rất quan trọng là tìm được cách đánh B.52 – vấn đề được cả thế giới quan tâm, vì B.52 là “niềm tự hào”, là “thần tượng” của không lực Hoa Kỳ. Cho đến nay trên thế giới vẫn chưa có lực lượng nào bắn rơi B.52 (trừ ở Việt Nam).

Để đánh được B.52, phải chủ động chuẩn bị trước về lực lượng, phương tiện vũ khí và cách đánh. Ta đã tổ chức lực lượng trực tiếp đối đầu với B.52 từ tháng 5/1966, vừa trực tiếp đánh trả vừa nghiên cứu cách đánh B.52. Cuốn Cẩm nang đỏ mang tên “Cách đánh B.52 của bộ đội tên lửa” ra đời kịp thời, đã đúc kết kinh nghiệm trong gần 7 năm đối đầu với B.52 và các thủ đoạn của Không quân Mỹ, tìm ra cách đánh hay, phù hợp với điều kiện thực tế về vũ khí, trang bị.

Trước hết, phải biết vạch nhiễu để phát hiện B.52, kết hợp bố trí hệ thống radar từ xa để phát hiện B.52 từ khi chúng chưa kịp vào miền Bắc. Trong những ngày diễn ra “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” cho thấy, khi B.52 vào Hà Nội, yếu tố bất ngờ dùng thủ đoạn nhiễu tổng hợp bảo vệ B.52 của địch không còn tác dụng, đồng thời cường độ gây nhiễu của B.52 cũng đã bị phân tán. Các đơn vị tên lửa lại có thể “vạch mặt” được B.52 trên nền nhiễu, tách được nhiễu của máy bay B.52 ra khỏi màn nhiễu dày đặc của lực lượng máy bay hộ tống. Bộ đội tên lửa đã khắc phục được những hạn chế về tính năng binh khí kỹ thuật, phân biệt được mục tiêu thật và giả, tránh được tên lửa tự dẫn của máy bay địch (tên lửa không đối đất), nhận diện được B.52, tạo cho mình thế trận lợi nhất để tiêu diệt mục tiêu. Quân và dân ta đã nghiên cứu phát hiện điểm mạnh, yếu của địch, bảo đảm vũ khí nào cũng phát huy tác dụng, lực lượng nào cũng có thể hạ máy bay địch, kể cả dân quân tự vệ, bộ đội địa phương, kết hợp tiêu diệt, khống chế máy bay chiến thuật hộ tống, tạo điều kiện cho Bộ đội tên lửa và Không quân bắn hạ B.52.

Bốn là, sự đồng tình ủng hộ, giúp đỡ của bè bạn quốc tế và nhân loại tiến bộ là một trong những yếu tố rất quan trọng để làm nên Chiến thắng “Hà Nội – Điện Biên Phủ trên không”.

Chiến dịch Lai-nơ-bếch-cơ II bị phản đối mạnh mẽ trên khắp thế giới. Nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa đứng về phía Việt Nam, lên án các cuộc ném bom của đế quốc Mỹ. Ở nhiều nước phương Tây, chính phủ và báo chí cũng lên tiếng chỉ trích hành động của đế quốc Mỹ. Tòa án lương tri quốc tế cũng được lập ra để xét xử các tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ tại Việt Nam, đã có tác dụng thúc đẩy mạnh mẽ lương tri tiến bộ trên thế giới phản đối cuộc chiến tranh của đế quốc Mỹ, cổ vũ phong trào đấu tranh của nhân dân ta. Ngay tại Mỹ, nhân dân tiến bộ cũng đòi Chính phủ chấm dứt ném bom ở miền Bắc Việt Nam.

Các nước xã hội chủ nghĩa: Liên Xô (trước đây), Trung Quốc, Cu Ba... và bạn bè trên thế giới đều thể hiện sự bất bình trước những cuộc không kích của không quân Mỹ vào miền Bắc Việt Nam. Trên các diễn đàn quốc tế, Liên Xô thường xuyên nêu lên và ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam; chi viện kịp thời vũ khí, tích cực giúp Việt Nam đào tạo đội ngũ cán bộ quân sự có thể khai thác, sử dụng có hiệu quả vũ khí hiện đại, cử chuyên gia sang giúp đỡ bộ đội Việt Nam về mặt kỹ thuật. Những vũ khí, trang bị do Trung Quốc giúp ta từ đầu cuộc kháng chiến tiếp tục phát huy tác dụng trên các chiến trường.

2. Ý nghĩa lịch sử

- “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” là một trong những chiến thắng vĩ đại ở thế kỷ XX, viết tiếp những trang sử vàng chói lọi trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc ta.

Chiến thắng “Hà Nội – Điện Biên Phủ trên không” là một trong những chiến công vĩ đại, hiển hách trong lịch sử hàng ngàn năm dựng nước, giữ nước của dân tộc Việt Nam anh hùng, ghi đậm dấu ấn lịch sử của thời kỳ đấu tranh cách mạng dưới sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng ta và Bác Hồ kính yêu. Chiến thắng đó là một kỳ tích vô song, mãi mãi là biểu tượng sáng ngời của bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam, là chiến thắng của sức mạnh chính trị tinh thần toàn dân tộc với trí thông minh, lòng dũng cảm, ý chí quyết đánh, biết đánh và quyết thắng giặc Mỹ xâm lược.

- Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” góp phần bảo vệ vững chắc miền Bắc xã hội chủ nghĩa, giữ vững thành quả cách mạng đã giành được, tạo ra bước chuyển chiến lược căn bản về cục diện của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Đế quốc Mỹ liên tiếp thực hiện hai cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc mà đỉnh cao là cuộc tập kích đường không chiến lược cuối tháng 12/1972 hòng “đưa miền Bắc về thời kỳ đồ đá”. Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” đã đập tan âm mưu thâm độc của kẻ thù, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng, tiếp tục củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa, thôi thúc toàn dân đoàn kết, hăng hái thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, quyết tâm chiến đấu giành thắng lợi hoàn toàn ở cả hai miền Nam – Bắc.

Với Chiến thắng “Hà Nội – Điện Biên Phủ trên không”, ta đã thực hiện thắng lợi mục tiêu “đánh cho Mỹ cút”. Chiến thắng đó tạo ra bước ngoặt căn bản, tạo tiền đề cho cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân ở miền Nam giành thắng lợi - “đánh cho Ngụy nhào”, hoàn thành sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

- Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” là chiến thắng của chế độ mới xã hội xã hội chủ nghĩa, đánh bại sức mạnh quân sự hùng hậu của chủ nghĩa đế quốc đứng đầu là Mỹ.

Cuộc chiến đấu 12 ngày đêm cuối tháng 12/1972 là cuộc đọ sức quyết liệt giữa một bên là lực lượng cách mạng dựa trên chế độ xã hội chủ nghĩa tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, với một bên là chủ nghĩa đế quốc đứng đầu là đế quốc Mỹ với bản chất hiếu chiến, xâm lược và phản động toàn diện, có vũ khí trang bị hiện đại. Do đó, Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” là chiến thắng của chế độ xã hội mới, được bắt nguồn từ bản chất ưu việt của chủ nghĩa xã hội và tính chất chính nghĩa của cuộc chiến tranh mà nhân dân ta tiến hành. Chiến thắng đó chứng minh một chân lý của thời đại ngày nay: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, một dân tộc tuy đất không rộng, người không đông nhưng biết đoàn kết đấu tranh cho hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội, dưới sự lãnh đạo của một đảng mácxít chân chính, với đường lối và phương pháp cách mạng đúng đắn thì có thể chiến thắng mọi kẻ thù dù chúng có vũ khí trang bị hiện đại nhất.

- Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” góp phần dẫn đến sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân mới; làm tăng thêm sức mạnh và thế tiến công của phong trào cách mạng

thế giới; củng cố niềm tin chiến thắng cho các lực lượng đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” làm thất bại toàn bộ các mục tiêu chiến lược phía Mỹ đặt ra, làm sụp đổ “thần tượng không lực Hoa Kỳ”. Sự thất bại toàn diện cả về chiến lược quân sự và chính trị của đế quốc Mỹ đã báo hiệu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân mới. Chiến thắng đó đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc và tiến lên chủ nghĩa xã hội trên thế giới. Sau Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” và thắng lợi vĩ đại của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, nhiều nước thuộc thế giới thứ ba đã đứng lên đấu tranh giành độc lập, chủ quyền.

Cuộc chiến đấu 12 ngày đêm cuối tháng 12/1972 có thể coi là “cuộc đụng đầu lịch sử điển hình nhất”, có ý nghĩa và nhiều tác động sâu xa cả về chính trị và quân sự, không những trong quá khứ mà cả hiện tại và tương lai. Qua đó, chúng ta đã để lại cho nhân loại yêu chuộng hòa bình và các dân tộc bị áp bức niềm tin chiến thắng của sức mạnh chính nghĩa, của con đường cách mạng vô sản mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn, vì mục tiêu hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

- Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” đã chứng minh sức sống của học thuyết Mác - Lênin về chiến tranh và cách mạng và giá trị tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh.

Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” đã cho thấy sự đúng đắn của những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trực tiếp là học thuyết Mác - Lênin về chiến tranh cách mạng và tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh. Đó là những quan điểm, tư tưởng về nguồn gốc, bản chất, tính chất của chiến tranh, về xây dựng quân đội kiểu mới của giai cấp công nhân, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và tiến hành chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ thành quả cách mạng... Những quan điểm, tư tưởng đó đã được Đảng ta quán triệt sâu sắc, vận dụng sáng tạo, hiệu quả, thể hiện trong đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, dựa vào sức mình là chính, kết hợp với sức mạnh thời đại để chiến thắng mọi kẻ thù.

3. Bài học kinh nghiệm của Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”

Một là, giữ vững sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp, về mọi mặt của Đảng mà thường xuyên là Quân ủy Trung ương và cấp ủy các cấp trong suốt quá trình chuẩn bị và tiến hành cuộc chiến đấu.

Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp, về mọi mặt là một nguyên tắc cơ bản, hàng đầu bảo đảm cho quân đội luôn trưởng thành vững mạnh, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Trong cuộc chiến đấu của quân và dân ta chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, ta đã giữ vững sự lãnh đạo của Đảng suốt quá trình chuẩn bị, tổ chức xây dựng lực lượng, thế trận, tìm tòi cách đánh đến việc giải quyết các tình huống chiến đấu trong 12 ngày đêm cuối tháng 12/1972. Chủ tịch Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng, Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng Tư lệnh đã sớm dự báo đúng tình huống chiến tranh, từ đó chủ động về chiến lược, chiến dịch, chiến thuật, tổ chức xây dựng lực lượng, xây dựng thế trận phòng không rộng khắp; tổ chức sơ tán dân cư, bảo đảm vừa chiến đấu, vừa lao động sản xuất và tổ chức các hoạt động khác.

Trong quá trình chiến đấu, cơ quan lãnh đạo, chỉ huy các cấp đều theo dõi diễn biến, trực tiếp chỉ đạo các lực lượng tổ chức chiến đấu đánh trả máy bay địch, bảo vệ nhân dân, tài

sản và các mục tiêu khác. Kịp thời tổ chức rút kinh nghiệm, điều chỉnh phương án chiến đấu và cách đánh bảo đảm thắng lợi trong từng trận, từng ngày và toàn bộ cuộc chiến đấu.

Hai là, kế thừa và phát huy nghệ thuật quân sự lấy ít địch nhiều, lấy nhỏ đánh lớn dựa trên cơ sở phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc.

Cuộc chiến đấu 12 ngày đêm chống tập kích đường không chiến lược của đế quốc Mỹ là một cuộc đọ sức đầy thử thách đối với quân và dân ta để chống lại lực lượng quân sự hùng mạnh với các loại vũ khí trang bị hiện đại, tối tân. Đặc biệt "Siêu Pháo đài bay B.52" của Mỹ đã được cải tiến nhiều lần, hiệu suất chiến đấu rất cao, cho đến nay chưa hề bị bắn rơi, chưa từng thất bại, ngoại trừ ở cuộc chiến tranh Việt Nam. Để giành chiến thắng, chúng ta đã biết kế thừa và phát huy nghệ thuật chiến tranh của cha ông ta, lấy ít địch nhiều, lấy nhỏ đánh lớn, lấy chất lượng cao thắng số lượng đông, biết phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong cuộc chiến đấu này, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam một lần nữa được tỏa sáng bằng ý chí quyết đánh, biết đánh và quyết thắng của quân và dân ta.

Ba là, thường xuyên nắm chắc âm mưu, thủ đoạn của địch, nắm vững lực lượng, phương tiện, ý đồ và hướng tiến công chủ yếu của địch để có phương án tác chiến phù hợp, hiệu quả.

Trong cuộc đối đầu giữa quân, dân Việt Nam và quân đội Mỹ trên bầu trời miền Bắc, không quân Mỹ ở thế chủ động tiến công với phương tiện, vũ khí hiện đại, ta ở thế phòng thủ, vũ khí trang bị thô sơ. Mặc dù vậy, nếu dự báo chắc chắn thủ đoạn sử dụng lực lượng, hướng tiến công, nghi binh, tạo giả, tìm ra những chỗ hiểm yếu, bị động của địch, ta có thể tổ chức lực lượng chiến đấu phù hợp, bảo đảm thắng lợi.

Một trong những thành công về cách đánh của ta là tìm ra chỗ yếu của máy bay chiến lược B.52, tổ chức hệ thống radar cảnh giới từ xa để phát hiện B.52 ngay khi chúng chưa vào miền Bắc nước ta. Thực tế diễn ra trong 12 ngày đêm cho thấy, sự phán đoán của Quân chủng Phòng không - Không quân đã đạt mức độ chính xác rất cao.

Bốn là, xây dựng dựng thế trận phòng không nhân dân vững chắc, phát huy tốt vai trò nòng cốt của các lực lượng thường trực Phòng không - Không quân, nắm chắc địch, tìm cách đánh sáng tạo.

Để giành chiến thắng, phải xây dựng lực lượng phòng không ba thứ quân, lấy Quân chủng Phòng không - Không quân làm nòng cốt, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân rộng khắp, thế trận phòng không nhân dân vững chắc, sẵn sàng đánh bại các cuộc tập kích đường không của kẻ thù.

Trong nghệ thuật quân sự truyền thống của dân tộc Việt Nam, nét độc đáo là đánh thắng địch bằng cả thế, lực, thời, mưu, các yếu tố đó hoà quyện vào nhau để tạo sức mạnh tổng hợp. Trong cuộc chiến đấu 12 ngày đêm cuối tháng 12/1972, chúng ta rất thành công trong việc xây dựng thế trận cài xen kẽ trong chiến đấu phòng không, hình thành ba cụm phòng không chiến dịch; chủ động chuyển hóa thế trận, điều chỉnh vị trí chiến đấu một số đơn vị tên lửa phòng không, thay đổi sân bay cất cánh cho không quân ta đánh từ xa, gây bất ngờ, bị động cho địch.

Chiến thắng "Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không" cũng chính là chiến thắng của nghệ thuật sử dụng lực lượng, cơ động tác chiến, linh hoạt, sáng tạo. Phát huy cao độ tiềm năng chiến đấu của lực lượng phòng không ba thứ quân, tạo nên hệ thống hỏa lực phòng không rộng khắp, vừa tập trung hiệp đồng tiêu diệt lớn, vừa đánh liên tục, tại chỗ, rộng khắp trên các địa bàn ... Nhờ

đó, đã tạo nên một lưới lửa phòng không dày đặc, nhiều tầng, nhiều nấc, hoạt động nhịp nhàng, có thể đánh địch liên tục từ xa đến gần, đánh địch ở mọi tầng cao, đánh trực diện, từ phía sau, bên sườn, đảm bảo chiến đấu thắng lợi suốt toàn bộ chiến dịch.

Năm là, nêu cao tinh thần độc lập tự chủ, tự lực, tự cường, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa và bạn bè quốc tế, của nhân loại tiến bộ, yêu chuộng hòa bình trên thế giới.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nói chung và trong cuộc chiến đấu 12 ngày đêm cuối tháng 12/1972 nói riêng, chúng ta đã nêu cao tinh thần độc lập tự chủ, tự lực, tự cường, phát huy tối đa sức mạnh nội lực bằng ý chí quật cường, dũng cảm, đặc biệt là sự sáng tạo, cải tiến, nâng cao tính năng tác dụng của vũ khí, khí tài hiện có, tìm được cách đánh thích hợp để tiêu diệt máy bay chiến lược B.52 của đế quốc Mỹ. Độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường là yếu tố cơ bản, bên trong, quyết định nhất để chiến thắng kẻ thù. Coi trọng kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh của thời đại, giải quyết hài hòa các mối quan hệ quốc tế, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ, giúp đỡ chí tình, chí nghĩa của bè bạn quốc tế và nhân loại yêu chuộng hòa bình, tiến bộ, trong đó có nhân dân tiến bộ Mỹ.

Phần thứ hai

PHÁT HUY TINH THẦN CHIẾN THẮNG “HÀ NỘI – ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG” TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

I. PHÁT HUY TINH THẦN CHIẾN THẮNG “HÀ NỘI – ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG” TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU CẢ NƯỚC ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI

Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mở ra cho dân tộc ta một thời kỳ mới - thời kỳ cả nước thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội. Hà Nội trở thành Thủ đô của một đất nước thống nhất, trung tâm chính trị - kinh tế - văn hóa của cả nước. Hà Nội bước vào thời kỳ tiếp tục khắc phục hậu quả chiến tranh, phát triển kinh tế - xã hội. Hầu hết các xí nghiệp, nhà máy bị địch đánh phá trước đây được xây dựng lại và mở rộng. Đi đôi với phát triển kinh tế, Hà Nội tiến hành xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, phát triển văn hóa, giáo dục, thực hiện tốt các chính sách xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh.

Đặc biệt, trong sự nghiệp đổi mới, Đảng bộ và nhân dân Hà Nội đã vượt qua nhiều khó khăn thử thách, đạt được những thành tựu to lớn, toàn diện, tạo sự chuyển biến căn bản trong đời sống xã hội; kinh tế luôn đạt mức tăng trưởng cao, kết cấu hạ tầng, đô thị có nhiều chuyển biến tích cực; văn hóa xã hội có tiến bộ trên nhiều mặt. Thủ đô Hà Nội đang phát triển ngày càng khang trang, hiện đại hơn. Trong mọi hoàn cảnh, Thủ đô Hà Nội luôn xứng đáng là trung tâm chính trị - kinh tế - văn hóa, là niềm tự hào, niềm tin, chỗ dựa tinh thần của cả nước.

Các địa phương khác như Hải Phòng, Thái Nguyên, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hà Tây (trước đây), Nam Định, Thanh Hóa... sau chiến tranh đã nhanh chóng khắc phục hậu quả, hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển sản xuất, tiếp tục xây dựng cuộc sống mới ấm no, tự do, hạnh phúc. Trong sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, các địa phương trên toàn miền Bắc đã chủ động phát huy nội lực để phát triển

kinh tế - xã hội, văn hóa, giữ vững ổn định chính trị, tăng cường quốc phòng - an ninh, thực hiện tốt các chính sách xã hội, tạo sự phát triển nhanh và bền vững trên tất cả các lĩnh vực, cùng cả nước thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Quân đội bước vào thực hiện nhiệm vụ mới, vừa sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện và xây dựng lực lượng, vừa tham gia phát triển kinh tế - xã hội, tham gia phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn có hiệu quả. Riêng Quân chủng Phòng không - Không quân đã phát huy truyền thống vẻ vang, đoàn kết hiệp đồng vượt qua mọi khó khăn thử thách, không ngừng học tập, rèn luyện vươn lên làm chủ khoa học - công nghệ, nâng cao bản lĩnh chính trị, đề cao cảnh giác cách mạng, đoàn kết thống nhất, cùng toàn quân, toàn dân bảo vệ vững chắc biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc, góp phần thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, đồng thời làm tròn nghĩa vụ quốc tế cao cả; đóng góp tích cực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

II. PHÁT HUY TINH THẦN CHIẾN THẮNG "HÀ NỘI - ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG", ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ, XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Hiện nay, tình hình thế giới đang có những diễn biến phức tạp, khó lường. Hoà bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, nhưng xung đột dân tộc, sắc tộc, tôn giáo, chiến tranh cục bộ, can thiệp, lật đổ, khủng bố vẫn diễn ra ở nhiều nơi. Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có Đông Nam Á phát triển năng động nhưng vẫn tồn tại nhiều nhân tố gây mất ổn định; tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, biển đảo ngày càng gay gắt. Bên cạnh những thuận lợi là cơ bản, nước ta đang đứng trước nhiều thách thức lớn, đan xen, tác động tổng hợp và diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch tiếp tục thực hiện âm mưu, hoạt động "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ chống phá sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Để thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay, một trong những nhiệm vụ cơ bản là phải tiếp tục củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; giữ vững chủ quyền biển đảo, biên giới, vùng trời; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Chủ động ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Quân đội cùng các lực lượng vũ trang nhân dân thường xuyên nêu cao cảnh giác, sẵn sàng tự vệ đập tan mọi hành động xâm lược, kiên quyết bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ. Tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; không ngừng nâng cao tiềm lực mọi mặt của đất nước, ngăn ngừa và sẵn sàng đánh thắng các loại hình chiến tranh xâm lược của kẻ thù trong mọi hoàn cảnh. Quán triệt sâu sắc phương hướng xây dựng nền quốc phòng toàn dân, toàn diện, tự chủ, tự lực, tự cường và ngày càng hiện đại. Kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng - an ninh; phối hợp chặt chẽ hoạt động quốc phòng, an ninh, đối ngoại; phát huy cao độ tinh thần tự lực, tự cường và chủ động hội nhập quốc tế để xây dựng nền quốc phòng vững mạnh.

40 năm trôi qua, chúng ta càng hiểu rõ hơn ý nghĩa và giá trị sâu sắc của Chiến thắng “Hà Nội – Điện Biên Phủ trên không”. Chúng ta tin tưởng, tự hào về Đảng ta, một Đảng mácxít kiên cường, luôn trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, có đường lối đúng đắn, sáng tạo, đã lãnh đạo toàn dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Tự hào về truyền thống bất khuất, kiên cường của dân tộc ta, lòng yêu nước, ý chí quyết chiến, quyết thắng của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta trước mọi kẻ thù xâm lược. Đó là cội nguồn sức mạnh nội lực trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Phần thứ 3

MỘT SỐ TƯ LIỆU PHỤC VỤ TUYÊN TRUYỀN

I. CƯỜNG ĐỘ TẤN CÔNG VÀ SỐ LƯỢNG BOM ĐẠN TRONG CUỘC TẬP KÍCH ĐƯỜNG KHÔNG CỦA ĐẾ QUỐC MỸ CUỐI THÁNG 12 NĂM 1972

1. Cường độ xuất kích của B.52 (máy bay tập kích chiến lược)

+ Đêm 18: 90 lần chiếc	+ Đêm 24: 33 lần chiếc.
+ Đêm 19: 87 lần chiếc	+ Đêm 25: Nghi Nộn
+ Đêm 20: 93 lần chiếc	+ Đêm 26: 105 lần chiếc
+ Đêm 21: 24 lần chiếc	+ Đêm 27: 54 lần chiếc
+ Đêm 22: 24 lần chiếc	+ Đêm 28: 60 lần chiếc
+ Đêm 22: 33 lần chiếc	+ Đêm 29: 60 lần chiếc

2. Cường độ xuất kích của không quân chiến thuật (các loại máy bay khác)

- Cao nhất: 465 lần chiếc (ngày 19/12).
- Trung bình: 300-400 lần chiếc; riêng F.111 xuất kích trung bình 17-19 lần chiếc/đêm, cao nhất 25 lần chiếc (đêm 20/12).
- Tổng số lần xuất kích của các loại máy bay: 4.583 lần chiếc; trong đó: B.52 = 663 lần chiếc, (trung bình 55,3 lần chiếc/ngày. Không quân chiến thuật: 3.920 lần chiếc (326,6 lần chiếc/ngày).
- Tổng số bom đạn xấp xỉ 15.000 tấn bom đạn (Theo một số tài liệu nước ngoài: Mỹ sử dụng 209 máy bay B.52 xuất kích 740 lần chiếc tới mục tiêu đánh phá, ném 49.000 quả bom xấp xỉ 13.605 tấn vào 34 mục tiêu. Không quân chiến thuật đã xuất kích 2.123 lần chiếc trong đó có 1.082 lần chiếc ban đêm, 1.041 lần chiếc ban ngày). Riêng máy bay KC.135 (tiếp dầu) bay trên 1.300 lần chiếc để tiếp dầu trên không.

Đáng lưu ý: tất cả các loại máy bay và vũ khí mà Mỹ sử dụng trong thời kỳ này đều được cải tiến ở trình độ cao hơn nhiều so với cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất.

II. MÁY BAY CHIẾN LƯỢC B.52 VÀ UY LỰC CỦA NÓ

1. Máy bay B.52 là “Siêu pháo đài bay” khổng lồ, có uy lực rất lớn

Là loại máy bay ném bom phản lực hạng nặng do hãng Bô inh của Hoa Kỳ sản xuất theo đơn đặt hàng của Lầu Năm Góc để làm nhiệm vụ ném bom hạt nhân trong chiến tranh toàn cầu.

- 2 chiếc mẫu (YB.52 và XB.52) bay thử lần đầu năm 1952.
- Loại B.52 A: Sản xuất 3 chiếc, bay lần đầu tiên ngày 5/8/1954.
- Loại B.52 B: Sản xuất 30 chiếc, bay lần đầu ngày 27/01/1955.
- Loại B.52 C: Sản xuất 35 chiếc cũng trong năm 1955.
- Loại B.52 D: Sản xuất 170 chiếc, bay lần đầu ngày 14/5/1956.
- Loại B.52 E: Sản xuất 100 chiếc, bay lần đầu ngày 3/10/1957.
- Loại B.52 F: Sản xuất 89 chiếc, bay lần đầu tháng 5/1958.
- Loại B.52 G: Sản xuất 193 chiếc.
- Loại B.52 H: Sản xuất 122 chiếc, bàn giao đợt cuối vào tháng 10/1962.

Qua 8 lần cải tiến, Mỹ đã sản xuất tổng cộng 744 chiếc B.52 và hiện nay B.52 vẫn nằm trong trang bị của lực lượng máy bay ném bom chiến lược của Mỹ. Đến những năm đầu của thế kỷ XXI, B.52 vẫn là vũ khí chiến lược và được trang bị tên lửa hành trình loại A6M-86B để tiến công từ xa với cự ly 2.500 km.

Cùng với B.52, Mỹ còn trang bị loại máy bay ném bom hạng nặng B.1B và B.2A (tàng hình).

2. Tính năng kỹ chiến thuật của máy bay B.52 G/H

- Kíp bay 6 người; Sải cánh 56,39m; Chiều dài 49,05; Chiều cao 12,40 m.
- Trọng lượng cất cánh Max: 221.350 kg; vận tốc: $V_{max} = 960$ km/h, $V_{tb} = 820$ km/h.
- Bay ở độ cao tối đa 16.765m, thông thường 10.000 - 13.000m
- Tầm bay xa: 12.000 km (B.52 G), 16.000 km (B.52H)
- Tải trọng vũ khí: 18 - 30 tấn bom, có thể mang 12-20 quả tên lửa hành trình ALEM hoặc 8 tên lửa hành trình (tàng hình) ACM, 4 pháo 20 mm hoặc một pháo 20 mm 6 nòng (Gấp 10 lần 1 máy bay cường kích).
- Trang bị: Thiết bị tác chiến điện tử AN/ALQ 117, 122, 153, 172, (12-16 máy gây nhiễu tích cực).
- Tên lửa chống radar HARM; thiết bị phóng nhiễu tiêu cực ALE 24 (21 bộ), thiết bị gây nhiễu hồng ngoại (12 bộ) AL-20. Hệ thống quan sát vô tuyến truyền hình AVQ-22 và quan sát hồng ngoại ELIR AAQ-6, hệ thống dẫn đường từ vệ tinh NAVSTAR. Hệ thống quan sát quang điện tử AN/AQS-151, Radar cảnh giới ALR-46, máy tính điện tử ASQ-151, ASQ-38 ...
- B.52 có thể bay liên tục 9 giờ không cần tiếp dầu, nếu được tiếp dầu còn có thể bay xa hơn hoặc có thể vượt chặng đường 18.000 - 20.000 km.

- Ở chiến trường Việt Nam, không quân Mỹ sử dụng các loại máy bay B.52 đã được cải tiến nhiều lần: (gồm 4 loại B.52 D, F, G, H) để tăng số lượng bom mang theo và khả năng tác chiến điện tử.

III. SỐ LƯỢNG MÁY BAY B.52 BỊ BẮN RƠI TẠI CHỖ

Tt	Giờ	Ngày	Đơn vị bắn rơi	Địa điểm rơi
1	20h13	18/12	Tiểu đoàn 59, Trung đoàn 261	Phù Lỗ - Sóc Sơn - Hà Nội
2	04h39	19/12	Tiểu đoàn 77, Trung đoàn 257	Tam Hưng - Thanh Oai - Hà Tây
3	20h10	20/12	Tiểu đoàn 93, Trung đoàn 261	Yên Thường - Yên Viên - Hà Nội
4	20h34	20/12	Tiểu đoàn 77, Trung đoàn 257	Vạn Thắng - Ba Vì - Hà Nội
5	05h09	21/12	Tiểu đoàn 77, Trung đoàn 257	Thị xã Phúc Yên

6	05h11	21/12	Tiểu đoàn 57, Trung đoàn 261	Chợ Thả - Núi Đồi
7	05h14	21/12	Tiểu đoàn 79, Trung đoàn 257	Phà Lại
8	03h40	22/12	Tiểu đoàn 93, Trung đoàn 261	Quỳnh Côi - Thái Bình
9	03h41	22/12	Tiểu đoàn 57, Trung đoàn 261	Chợ Bến - Mỹ Đức - Hà Tây
10	03h42	22/12	Tiểu đoàn 78, Trung đoàn 257	Thanh Miện - Hải Dương
11	22h29	26/12	Tiểu đoàn 78, Trung đoàn 257	Đình Công - Hà Nội
12	22h03	26/12	Tiểu đoàn 76, Trung đoàn 257	Tương Mai - Hà Nội
13	22h33	26/12	Tiểu đoàn 93, Trung đoàn 261	Đèo Khế - Thái Nguyên
14	22h47	26/12	Tiểu đoàn 79, Trung đoàn 257	Sơn La
15	23h00	27/12	Tiểu đoàn 94, Trung đoàn 261	Quế Võ - Bắc Ninh
16	23h00	27/12	Tiểu đoàn 72, Trung đoàn 285	Hồ Hữu Tiệp - Ngọc Hà - Hà Nội

Ngoài 16 máy bay B.52 bị bắn rơi tại chỗ, còn 18 máy bay B.52 bị thương và rơi ngoài lãnh thổ Việt Nam.

IV. TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG LLVT TRONG CUỘC CHIẾN ĐẤU 12 NGÀY ĐÊM CHỐNG TẬP KÍCH ĐƯỜNG KHÔNG CỦA ĐẾ QUỐC MỸ

1. Tập thể

Binh chủng Tên lửa; Sư đoàn Phòng không Hà Nội (Sư đoàn 361); Trung đoàn Tên lửa 261; Trung đoàn Tên lửa 257; Trung đoàn Rađa 291; Tiểu đoàn Tên lửa 77-Trung đoàn 257; Đại đội Rađa 45 (nay là Trạm ra đa 45), Trung đoàn 293; Đại đội Rađa 25 (nay là Trạm ra đa 25), Trung đoàn 295; Đại đội Rađa 37 (nay là Trạm ra đa 37), Trung đoàn 293.

Thủ đô Hà Nội, với thành tích to lớn trong 2 cuộc kháng chiến, đặc biệt là chiến công “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”, được phong tặng danh hiệu “Thủ đô anh hùng”.

2. Cá nhân

Đồng chí Nguyễn Văn Phiệt, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn Tên lửa 57, Trung đoàn 261; Đồng chí Phạm Tuấn, Phi công lái máy bay Mig21; Liệt sĩ Vũ Xuân Thiều, Phi công lái máy bay Mig21; Đồng chí Nguyễn Đình Kiên, Đại đội trưởng kiêm Sĩ quan điều khiển; Đồng chí Nguyễn Lành, nguyên sĩ quan điều khiển. *n/*

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG